

Số: 1302/QĐ-VSDTTU

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn và ban hành
Quy chế Tổ chức, hoạt động của Hội đồng Khoa học Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

VIỆN TRƯỞNG VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-BYT ngày 23/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 910/QĐ-VSDTTU ngày 03/10/2022 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Phòng, Khoa, Văn phòng, Trung tâm thuộc Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-VSDTTU ngày 05/02/2024 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc thành lập Hội đồng Khoa học Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 332/QĐ-VSDTTU ngày 27/05/2024 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-VSDTTU ngày 24/06/2024 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng Khoa học Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương theo phụ lục 1 kèm Quyết định này.

Điều 2. Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương theo phụ lục 2 kèm Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Các quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 4. Các ông, bà: Trưởng phòng Hành chính - Vật tư, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế, Hội đồng Khoa học và ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TCCB, KHQT.





Phụ lục 1
DANH SÁCH THÀNH VIÊN

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ TỔ THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 1302/QĐ-VSDTTU ngày 31/12/2024
của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương)

Hội đồng khoa học:

1. GS. TS. Phan Trọng Lân, Viện trưởng, Chủ tịch Hội đồng.
2. PGS. TS. Dương Thị Hồng, Phó Viện trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng.
3. PGS.TS. Trần Như Dương, Phó Viện trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng.
4. PGS.TS. Cao Ngọc Ánh, Phó Viện trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng.
5. TS. Nguyễn Thị Phương Liên, Trưởng phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế, Ủy viên thư ký.
6. ThS. Nguyễn Thị Thu Hà, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Phó Giám đốc phụ trách quản lý điều hành Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ y sinh, thành viên.
7. ThS. Nguyễn Quang, Trưởng phòng Hành chính - Vật tư, thành viên.
8. ThS. Dương Quang Tùng, Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Phụ trách kế toán của Viện, thành viên.
9. TS. Ngũ Duy Nghĩa, Trưởng khoa Kiểm soát bệnh truyền nhiễm, thành viên.
10. PGS.TS. Nguyễn Thị Thi Thơ, Trưởng khoa Kiểm soát bệnh không lây nhiễm, thành viên.
11. TS. Trần Vũ Phong, Trưởng khoa Côn trùng và Động vật y học, thành viên.
12. TS. Hoàng Vũ Mai Phương, Trưởng khoa Vi rút, thành viên.
13. PGS. TS. Hoàng Thị Thu Hà, Trưởng khoa Vi khuẩn, thành viên.
14. TS. Phạm Hồng Thắng, Trưởng khoa HIV/AIDS, thành viên.
15. PGS.TS. Lê Thị Phương Mai, Trưởng khoa Y tế công cộng, thành viên.
16. ThS. Hoàng Hồng Mai, Phó Trưởng Văn phòng, Phụ trách Văn phòng Chương trình Tiêm chủng quốc gia, thành viên.
17. PGS.TS. Vũ Đình Thiểm, Giám đốc Trung tâm Thử nghiệm lâm sàng, thành viên.
18. PGS.TS. Nguyễn Thị Thủy Dương, Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Quản lý khoa học, thành viên.
19. TS. Nguyễn Thanh Thủy, Giám đốc Trung tâm Đảm bảo chất lượng xét nghiệm và Kiểm chuẩn, thành viên.
20. PGS. TS. Nguyễn Vân Trang, Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu y sinh học, thành viên.
21. ThS. Nguyễn Hồng Sơn, Phó Giám đốc phụ trách quản lý, điều hành Trung tâm Dịch vụ Y tế dự phòng, thành viên.

Tổ thư ký:

1. TS. Bùi Huy Phương, viên chức Phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế, Tổ trưởng.
2. TS. Trần Diệu Linh, Phó Giám đốc Trung tâm Đảm bảo chất lượng xét nghiệm và Kiểm chuẩn, thành viên.
3. ThS Trần Thị Nguyệt Lan, viên chức Trung tâm Đào tạo và Quản lý khoa học, thành viên.
4. TS. Lương Minh Tân, viên chức Phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế, thành viên.
5. CN. Hoàng Thị Thoa, viên chức Phòng Tài chính - Kế toán, thành viên.



Phụ lục 2 QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương
(Ban hành theo Quyết định số 1302/QĐ-VSDTTU ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (sau đây gọi tắt là "Hội đồng").
- Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng, các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng có chức năng tư vấn cho Viện trưởng xác định phương hướng, mục tiêu và các nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến hoạt động khoa học, công nghệ và đào tạo phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương theo các quy định của Quy chế này và các chức năng khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Nhiệm vụ của Hội đồng

Hội đồng tư vấn cho Viện trưởng về những vấn đề sau:

- Tư vấn cho Viện trưởng về công tác quy hoạch và kế hoạch phát triển Viện trung hạn, dài hạn.
- Tư vấn về chiến lược, định hướng phát triển khoa học, công nghệ, đào tạo, chuyển giao công nghệ, dịch vụ và áp dụng các thành tựu khoa học, tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn của Viện.
- Tư vấn chủ trương về dự án đầu tư, kế hoạch hoạt động, dự toán kinh phí, phân bổ kinh phí của Viện.
- Tư vấn về các quy chế, quy định, quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật các quy trình, hoạt động, dịch vụ và định mức sử dụng trang thiết bị thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Viện theo quy định.
- Tư vấn về nhu cầu sử dụng, danh mục, số lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật của tài sản, hàng hoá, dịch vụ để mua sắm phục vụ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Viện.
- Tư vấn những vấn đề khác theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Viện trưởng.

Điều 4. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng

1. Thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch Hội đồng về tính khoa học, khách quan, trung thực về các ý kiến tham mưu, tư vấn, thẩm định và phản biện của mình.

2. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng. Trường hợp vắng mặt phải báo cáo trực tiếp cho Chủ tịch Hội đồng hoặc thư ký Hội đồng để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

3. Chấp hành các quy định của Quy chế này.

Điều 5. Quyền hạn của thành viên Hội đồng

1. Được tham dự các cuộc họp thảo luận về phương hướng và kế hoạch phát triển của Viện và của ngành khi có yêu cầu.

2. Được cung cấp tài liệu và đến các cơ quan, đơn vị trong và ngoài ngành để nghiên cứu tình hình thực tế có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 3 Quy chế này.

3. Được trình bày với các cấp lãnh đạo của Viện về các vấn đề có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

4. Được đảm bảo các điều kiện cần thiết và các chế độ quy định để thực hiện nhiệm vụ được giao.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng có số lượng từ 20 đến 25 thành viên bao gồm 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch, 01 Ủy viên thư ký và các thành viên.

2. Ban Thường trực của Hội đồng gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên thư ký Hội đồng. Ban thường trực của Hội đồng đặt tại Phòng Kế hoạch-Hợp tác quốc tế.

3. Thành phần của Hội đồng gồm Viện trưởng; các Phó Viện trưởng; lãnh đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc của Viện; người có năng lực tư vấn, tự nguyện và có điều kiện tham gia hoạt động của Hội đồng.

4. Chủ tịch Hội đồng là Viện trưởng.

5. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Viện trưởng.

6. Ủy viên thư ký Hội đồng là Trưởng phòng Kế hoạch-Hợp tác quốc tế.

7. Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng bao gồm các thành viên từ các đơn vị liên quan do viên chức Phòng Kế hoạch-Hợp tác quốc tế được phân công làm Tổ trưởng.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên trong Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng 

- a) Chủ trì các phiên họp của Hội đồng, của Ban Thường trực.
- b) Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban Thường trực và toàn thể Hội
- c) Tổ chức, điều khiển hoạt động của Hội đồng theo các quy định của Quy chế này.
- d) Chỉ đạo Ủy viên thư ký chuẩn bị chương trình, nội dung và tài liệu của các phiên họp hội đồng, duyệt các báo cáo, tài liệu trước khi đưa ra thảo luận ở Hội đồng.
- d) Thực hiện các chế độ quy định và đảm bảo các điều kiện cho mọi hoạt động của Hội đồng.
- e) Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho 01 Phó Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

- a) Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Viện trưởng.
- b) Phụ trách lĩnh vực hoạt động do Chủ tịch Hội đồng phân công.
- c) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.
- d) Duyệt chương trình, nội dung làm việc và các báo cáo đưa ra thảo luận ở các phiên họp của Ban Thường trực và Hội đồng. Duyệt và trình Viện trưởng các báo cáo tư vấn của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.
- d) Giải quyết các công việc của Hội đồng giữa 2 phiên họp của Ban thường trực và Hội đồng.

- e) Thực hiện các chế độ quy định và đảm bảo các điều kiện cho mọi hoạt động của Hội đồng.

3. Ủy viên thư ký Hội đồng

- a) Chuẩn bị chương trình, nội dung cho các phiên họp của Hội đồng và Ban Thường trực.
- b) Tổng hợp các ý kiến thống nhất của Hội đồng, chuẩn bị các văn bản trên cơ sở ý kiến thống nhất của Hội đồng trình Viện trưởng xem xét ban hành.

5. Ban Thường trực của Hội đồng

- a) Xây dựng chương trình công tác cả nhiệm kỳ và hàng năm của Hội đồng.
- b) Giải quyết những công việc liên quan giữa các phiên họp của Hội đồng.
- c) Thông qua chương trình, nội dung và tài liệu của các phiên họp Hội đồng.
- d) Thông qua báo cáo của các phiên họp Hội đồng.

6. Thành viên Hội đồng

- a) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng. ✓



b) Tham gia thảo luận và biểu quyết về những vấn đề đưa ra thảo luận tại các phiên họp của Hội đồng.

c) Nghiên cứu, đề xuất định hướng, nhiệm vụ, thảo luận những vấn đề cần thiết cho các hoạt động quản lý và hoạt động chuyên môn của Viện và của ngành.

d) Thực hiện việc lưu trữ tài liệu theo quy định hiện hành.

4. Tổ chức Hội đồng

a) Chuẩn bị và gửi tài liệu phục vụ phiên họp đến các thành viên Hội đồng, Ban Thường trực và khách mời (nếu có).

b) Ghi chép biên bản các phiên họp Hội đồng, Ban Thường trực và lưu trữ hồ sơ liên quan.

c) Thông báo kết quả các phiên họp Hội đồng đến các tổ chức và cá nhân liên quan.

Điều 8. Thay đổi, bổ sung, từ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng

1. Trường hợp cần thiết Viện trưởng quyết định kiện toàn hoặc rút ngắn nhiệm kỳ của Hội đồng để đáp ứng yêu cầu quản lý hoạt động của Viện trên cơ sở ý kiến thống nhất của Hội đồng.

2. Trường hợp thay đổi thành viên (thôi tham gia Hội đồng trước thời hạn, bổ sung thành viên mới) do Viện trưởng quyết định trên cơ sở ý kiến thống nhất của Hội đồng.

3. Chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng trong các trường hợp sau: Thành viên Hội đồng xin thôi tham gia Hội đồng và được Viện trưởng chấp thuận; thành viên Hội đồng bị Viện trưởng miễn nhiệm tư cách thành viên do vi phạm quy chế hoặc không thực hiện được nhiệm vụ của thành viên Hội đồng; thành viên Hội đồng không còn công tác tại Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

4. Thành viên xin thôi không tham gia Hội đồng làm đơn gửi Chủ tịch Hội đồng xem xét. Trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn từ nhiệm, Chủ tịch Hội đồng xem xét và quyết định chấp nhận hoặc không chấp nhận việc từ nhiệm của thành viên Hội đồng.

5. Thành viên Hội đồng bị miễn nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp: sức khỏe không bảo đảm; không hoàn thành nhiệm vụ; vi phạm quy chế của Hội đồng; vi phạm tính độc lập; không tham dự liên tục trên 03 cuộc họp của Hội đồng theo triệu tập mà không có lý do phù hợp.

Điều 9. Nhiệm kỳ của Hội đồng

1. Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng là 5 năm. Việc bổ sung, thay đổi thành viên quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

CHƯƠNG IV

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Các thành viên của Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về ý kiến của mình.

2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, khách quan, trung thực, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp. Các nghị quyết của Hội đồng được thông qua bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Các thành viên Hội đồng thảo luận công khai về nội dung được giao tư vấn.

3. Các ý kiến phát biểu của các thành viên Hội đồng và các đại diện tham dự được ghi nhận trong biên bản. Kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín chỉ được công nhận khi có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt tán thành.

Điều 11. Hoạt động của Hội đồng

1. Căn cứ tính chất nội dung công việc, Hội đồng chia thành các tiểu ban để phù hợp với nội dung của từng cuộc họp. Trong trường hợp đó, Ủy viên thư ký sẽ có tờ trình danh sách các thành viên của các tiểu ban Hội đồng tham dự cuộc họp trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, phê duyệt.

2. Hội đồng họp theo yêu cầu về các hoạt động chuyên môn của Viện.

3. Hội đồng chỉ tổ chức họp khi có 2/3 số thành viên được triệu tập trở lên tham dự, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền và ủy viên Thư ký Hội đồng. Đối với các buổi họp của tiểu ban, yêu cầu có đủ thành viên được triệu tập tham gia cuộc họp. Riêng đối với nội dung quy định tại khoản 5, Điều 3 của Quy chế này, thành phần họp của Hội đồng yêu cầu bắt buộc tối thiểu phải có các thành phần chính của Hội đồng tham dự họp bao gồm: Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền, Ủy viên thư ký Hội đồng, thành viên đại diện của Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Hành chính - Vật tư và Trưởng đơn vị có đề xuất nhu cầu mua sắm.

4. Trường hợp không thể tổ chức họp, Chủ tịch Hội đồng có thể giao Thư ký Hội đồng gửi xin ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản về các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng. Các phiên họp bất thường không nhất thiết phải có đủ thành phần theo quy định nêu trên.

5. Hình thức họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quyết theo tình hình cụ thể: họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp trực tuyến.

6. Tùy theo tính chất công việc, Chủ tịch Hội đồng triệu tập các thành viên theo thành phần.

Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp mở rộng với sự tham gia của đại diện từ cơ quan quản lý hoặc các đơn vị liên quan ngoài Viện. Các đại diện này không tham gia biểu quyết về những vấn đề của Hội đồng.



Điều 12. Thủ tục tổ chức phiên họp Hội đồng

1. Các đơn vị đầu mối gửi hồ sơ cần thông qua Hội đồng đến Tổ thư ký Hội đồng trước khi diễn ra phiên họp ít nhất 5 ngày làm việc, trừ trường hợp đột xuất.

2. Hồ sơ gửi tới Hội đồng gồm: Tờ trình gửi Hội đồng có xác nhận của Lãnh đạo đơn vị và Lãnh đạo Viện phụ trách; Báo cáo tóm tắt cơ sở đề xuất, ý nghĩa của việc thực hiện hoạt động cần thông qua; Báo cáo chi tiết (nếu có).

4. Tổ thư ký Hội đồng thông báo mời họp đến thành viên Hội đồng qua văn bản hoặc bằng thư điện tử, đồng thời liên hệ và gửi hồ sơ liên quan đến nội dung cuộc họp, mẫu nhận xét (nếu có) tới thành viên Hội đồng. Hồ sơ được gửi cho thành viên Hội đồng qua đường văn thư hoặc bằng thư điện tử.

Điều 13. Phương thức làm việc của Hội đồng

1. Phương thức làm việc của Hội đồng là nêu vấn đề thảo luận, góp ý kiến và biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín để lấy ý kiến đa số. Việc biểu quyết công khai hay bỏ phiếu kín sẽ do toàn thể Hội đồng quyết định. Mọi ý kiến phát biểu và kiến nghị, và biểu quyết của thành viên Hội đồng phải được ghi chép đầy đủ trong biên bản phiên họp.

2. Trường hợp kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín ngang nhau, thì ý kiến quyết định là của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được uỷ quyền.

Điều 14. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động chung của Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng được chi từ nguồn kinh phí của Viện và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Nội dung chi cho hoạt động của Hội đồng bao gồm: chi thù lao cho các buổi họp của Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng, chi cho việc chuẩn bị tài liệu, tư liệu và các điều kiện làm việc của Hội đồng, chi phí đi lại, công tác phí và sinh hoạt phí cho Ban Thường trực, các thành viên Hội đồng, đại biểu được mời thuộc đơn vị sẽ thực hiện theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có 5 Chương, 15 Điều.

2. Chủ tịch Hội đồng phổ biến và tổ chức thực hiện Quy chế này trong Hội đồng.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện có trách nhiệm phản ánh bằng văn bản (qua Phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế) đề trình Lãnh đạo Viện xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Viện và các quy định của pháp luật.